TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 – ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 21/01/2026
V/v tranh chấp "Xin ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – ĐỒNG THÁP

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa*: Ông **NGUYỄN TRUNG TÍNH**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông **TRẦN VĂN NHU**

2. Bà **LÊ THỊ LAN**

- *Thư ký phiên Tòa:* Ông **HỨA QUỐC THÁI** – Thư ký tòa án nhân dân khu vực 5 – Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Đồng Tháp: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 21 tháng 01 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 – Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 249/2025/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2025 về việc tranh chấp *"xin ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 122/2025/QĐST-HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên toà số 09/2026/QĐST-HNGĐ ngày 12/01/2026 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Chị **NGUYỄN THỊ HỒNG T,** sinh năm 1997

Địa chỉ: Tổ dân phố NT, phường ANB, tỉnh GL.

Bị đơn:* Anh **NGUYỄN THANH T, sinh năm 1987

Địa chỉ: ấp 4, xã TH, tỉnh ĐT.

(Chị T, anh T vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, tờ tự khai và các văn bản ý kiến trình bày tại Tòa án nhân dân khu vực 5 – Đồng Tháp, phía nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hồng T trình bày:

Chị và anh T xác lập quan hệ vợ chồng năm 2020, có đăng ký kết hôn, sau khi cưới về sống hạnh phúc được đến năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân theo chị là do vợ chồng bất đồng nhiều quan điểm trong cuộc sống, không hợp tính tình, không có tiếng nói chung, thường xuyên cự cãi nhau, anh Toàn không quan tâm

chị, vợ chồng hàn gắn đoàn tụ nhiều lần nhưng không thành nên đã ly thân nhau từ năm 2023 cho đến nay. Nay chị xin ly hôn anh T

+ Về con chung : Anh chị có 01 con chung tên Nguyễn Bảo C, sinh ngày 30/9/2020, khi ly hôn chị yêu cầu nuôi con chung, chị không yêu cầu cấp dưỡng.

+ Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

* Phía bị đơn anh Nguyễn Thanh T có văn bản ý kiến trình bày:

Anh thống nhất toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị T.

+ Về quan hệ hôn nhân: Anh đồng ý ly hôn với chị T.

+ Về con chung: Anh đồng ý thống nhất để chị T nuôi cháu Nguyễn Bảo C, sinh ngày 30/9/2020, anh không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

+ Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

Chị Nguyễn Thị Hồng T và anh Nguyễn Thanh T có đơn xin giải quyết xét xử vắng mặt, căn cứ điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, hội đồng xét xử xét xử vắng mặt anh, chị là phù hợp theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị T và anh T xác lập quan hệ vợ chồng năm 2020, có đăng ký kết hôn, sau khi cưới về sống hạnh phúc được đến năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân theo chị là do vợ chồng bất đồng nhiều quan điểm trong cuộc sống, không hợp tính tình, không có tiếng nói chung, thường xuyên cự cãi nhau, anh T không quan tâm chị, vợ chồng hàn gắn đoàn tụ nhiều lần nhưng không thành nên đã ly thân nhau từ năm 2023 cho đến nay. Nay chị xin ly hôn anh T. Phía anh T cũng có văn bản ý kiến thống nhất ly hôn theo yêu cầu của chị T. Do anh T, chị T không thể đến Tòa án tham gia tố tụng trong suốt quá trình giải quyết vụ án nên anh, chị có văn bản ý kiến yêu cầu Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt anh, chị. Nhận thấy tình cảm của anh, chị đã thật sự tan vỡ, hai bên đã phát sinh mâu thuẫn kéo dài và ly thân từ năm 2023 cho đến nay nhưng không hàn gắn đoàn tụ lại được. Phía chị T và anh T đều có ý kiến thống nhất ly hôn, tuy nhiên do cả hai bận công việc, không tiện đi lại nên có văn bản ý kiến đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt anh, chị. Do đó xét yêu cầu xin ly hôn của chị T

là có căn cứ nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị, cho chị T được ly hôn anh T là phù hợp theo điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Anh, chị có 01 con chung Nguyễn Bảo C, sinh ngày 30/9/2020. Khi ly hôn chị T có ý kiến yêu cầu nuôi con chung. Xét thấy từ khi ly thân con chung do chị T nuôi dưỡng đã ổn định và chị chăm sóc con chung phát triển tốt. Phía chị T và anh T đều có văn bản ý kiến thống nhất để chị T nuôi con. Do vậy, hội đồng xét xử xét thấy để tránh xáo trộn về mặt tâm sinh lý của con chung và ổn định cuộc sống của cháu nên tiếp tục giao con chung cho chị T nuôi dưỡng là phù hợp theo điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị T không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

[5] Về nợ chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

[6] Về án phí: Chị T phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Xử:

1/ ***Về quan hệ hôn nhân***:

Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Hồng T.

Cho chị Nguyễn Thị Hồng T được ly hôn anh Nguyễn Thanh T.

2/ ***Về con chung:***

Tiếp tục giao con chung cháu Nguyễn Bảo C, sinh ngày 30/9/2020 cho chị T nuôi dưỡng.

Anh Nguyễn Thanh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Nguyễn Thanh T được quyền thăm nom con chung theo quy định của pháp luật, không ai được quyền cản trở.

3/ ***Về án phí***:

Chị Nguyễn Thị Hồng T phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 0008865 ngày

24/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp nên xem như chị đã thi hành xong và không phải nộp tiếp.

Về quyền kháng cáo: Chị T và anh T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ khi Tòa án tống đạt hợp lệ bản án theo quy định pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Đồng Tháp;*
- *VKSND khu vực 5 – Đồng Tháp*;
- *Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp;*
- *UBND xã nơi ĐKKH;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN TRUNG TÍNH